



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 12 – VIET NAM CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY N°12

Add: Tầng 19, Toà nhà HH2-2, KĐT Mễ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà Nội

Tel: 04 2 2143724 Fax: 04 37875053 E-mail: vinaconex12.jsc@gmail.com

Website: www.vinaconex12.com.vn

Số: 183/CT12/BCTN2013

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2014

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2013

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- + Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 12**
- + Tên giao dịch: **Viet Nam Construction joint stock Company No12**
- + Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0101446753
- + Vốn điều lệ: 58.180.000.000, VND
- + Vốn chủ sở hữu: 88.857.667.223, VND
- + Địa chỉ: Tầng 19, Toà nhà HH2-2, Khu đô thị Mễ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà Nội.
- + Điện thoại: 04.22143724 Fax: 04.37875053
- + Website: www.vinaconex12.com.vn
- + Mã chứng khoán: V12

2. Quá trình hình thành và phát triển:

+ Công ty cổ phần xây dựng số 12 được thành lập theo quyết định số 358/QĐ-BXD ngày 31/03/2003 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng chuyển Công ty xây dựng số 12 là Doanh nghiệp Nhà nước-thành viên Tổng Công ty Xuất Nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam thành Công ty cổ phần.

+ Công ty cổ phần xây dựng số 12 chính thức hoạt động từ ngày 05/11/2003 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103003144 do sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, đăng ký thay đổi lần thứ tám ngày 26/08/2011 với Mã số doanh nghiệp là: 0101446753.

+ Ngày 05/11/2009 Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đã chấp thuận niêm yết cổ phiếu của Công ty cổ phần xây dựng số 12 tại Quyết định số 731/QĐ-SGDHN.

+ Ngày 05/01/2010 cổ phiếu của Công ty chính thức được giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là: **V12**.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

+ Ngành nghề kinh doanh chính:

- Quản lý bất động sản, kinh doanh bất động sản, kinh doanh và phát triển nhà;
- Sản xuất, lắp đặt cửa kính khung nhôm;
- Xây dựng các công trình hệ thống xử lý nước thải, các công trình thông tin, viễn thông, các công trình cấp thoát nước;
- Thi công san lấp nền móng, xử lý nền đất yếu;
- Xây dựng đường bộ, cầu, cảng, các công trình thủy lợi;
- Xây dựng đường dây và trạm biến áp đến 220KV, xây dựng các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp, xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp;
- Lắp đặt các loại kết cấu kiện bê tông, kết cấu thép, các hệ thống kỹ thuật công trình, các loại máy móc, thiết bị như: thang máy, điều hòa không khí, thông gió, phòng cháy, cấp thoát nước;

- Lắp đặt các thiết bị cơ điện, điện lạnh, nước và các thiết bị dùng trong xây dựng, công nghiệp, nông nghiệp, giao thông, thủy lợi;
 - Khai thác và chế biến các loại kết cấu kiện và vật liệu xây dựng bao gồm: đá, cát, sỏi, đất, gạch, ngói, xi măng, tấm lợp, kính, nhựa đường và các loại vật liệu trong xây dựng công nghiệp, nông nghiệp, giao thông, thủy lợi;
 - Và một số hoạt động khác.
- + Địa bàn kinh doanh: Trong năm, các công trình của công ty thi công trên cả nước, không có công trình nào ở ngoài Việt Nam.

4. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

+ Mô hình quản trị:

Công ty cổ phần xây dựng số 12 chính thức hoạt động từ 05/11/2003, trải qua 10 năm chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước, Công ty đã có những kết quả đáng ghi nhận, doanh thu tăng qua từng năm: từ 150 tỷ đồng (năm 2004) lên 530 tỷ đồng (năm 2013); tình hình lao động ổn định, số lượng CBCNV công ty tại 31/12/2013 là 324 người, thu nhập được đảm bảo ổn định trong từng giai đoạn, đặc biệt trong giai đoạn khó khăn hiện nay Ban lãnh đạo công ty đã có rất nhiều cố gắng để đảm bảo ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và thu nhập cho người lao động trong công ty.

Trong hoạt động quản trị và điều hành: Công ty luôn cập nhật và áp dụng những mô hình quản lý tối ưu phù hợp với tình hình công ty, Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2008. Tất cả các sản phẩm của Công ty đều được hợp chuẩn theo tiêu chuẩn của nhà nước quy định.

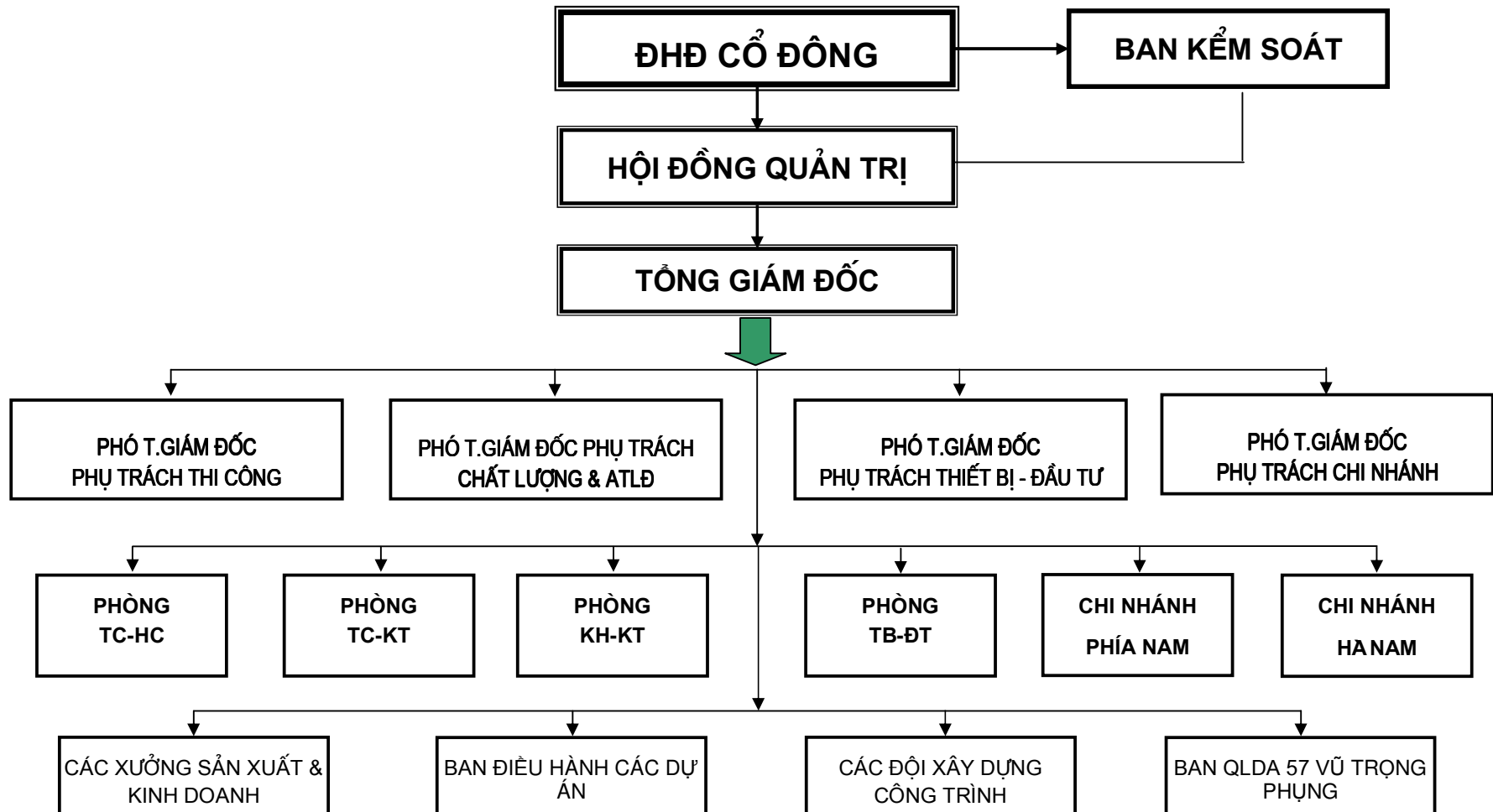
Công ty luôn tích cực tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường, ngành nghề kinh doanh, đặc biệt các Chủ đầu tư có năng lực tài chính, phù hợp với điều kiện khả năng của đơn vị. Công tác đấu thầu cũng đạt kết quả tốt, trong năm đã trúng thầu một số công trình có giá trị lớn.

+ Cơ cấu bộ máy quản lý (*Theo sơ đồ trang 3*):

+ Các công ty con, công ty liên kết:

Thông tin chi tiết về các công ty liên kết tại ngày 31/12/2013 như sau:

- Tên công ty: Công ty cổ phần xây dựng 504-Vinaconex
- Địa chỉ: Số 100-Nguyễn Hiền, Thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: xây lắp
- Vốn điều lệ thực góp: 12.000.000.000, VND
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần xây dựng số 12: 42,5%.



5. Định hướng phát triển:

Mục tiêu quan trọng nhất trong năm 2014 là phải đạt được các chỉ tiêu kế hoạch mà Công ty đã đề ra. Để thực hiện mục tiêu này, Ban lãnh đạo công ty đã đưa ra các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2014 và các năm tiếp theo:

- Tiếp tục hoàn thiện các cơ chế quản lý nội bộ phù hợp với quy định của Tổng công ty. Rà soát lại các quy chế để điều chỉnh cho phù hợp với quy định mới của Nhà nước và định hướng phát triển của Công ty.

- Củng cố, giữ vững thị trường truyền thống đồng thời mở rộng thị trường mới. Tập trung thi công các hạng mục, dự án được Tổng công ty giao, giữ mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với các Ban của Tổng công ty. Chuẩn bị các điều kiện về nhân lực, thiết bị, để tiến hành thi công các công trình thủy lợi, thủy điện, mở rộng thị trường xây lắp và các ngành nghề sản xuất kinh doanh khác ở các địa phương mới như khu vực miền Trung, miền Nam, các tỉnh phía Bắc.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, đội trưởng, chỉ huy trưởng có trình độ quản lý, chuyên môn kỹ thuật, có tinh thần trách nhiệm cao và đội ngũ cán bộ kỹ sư có chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ. Tổ chức đào tạo nâng cao trình độ cán bộ hiện có và tiếp nhận thêm kỹ sư mới từ các trường đại học. Đồng thời có chính sách thu hút cán bộ có trình độ kỹ thuật và quản lý ở nơi khác về làm việc. Xây dựng cơ chế trả lương khuyến khích, động viên CBCNV hăng say làm việc, nâng cao đời sống để mọi người yên tâm công tác.

- Đào tạo và đào tạo lại để nâng cao tay nghề cho công nhân trong đơn vị. Tổ chức tuyển dụng từ các trường đào tạo sau đó bồi dưỡng nâng cao tay nghề hoặc đào tạo thêm tay nghề cho công nhân. Tổ chức liên kết với các trường dạy nghề đào tạo công nhân hợp đồng có đủ điều kiện và nguyện vọng làm việc lâu dài trong Công ty.

- Công tác giám sát chỉ đạo từ lãnh đạo Công ty cho đến các Phòng ban nghiệp vụ xuống các công trình phải thường xuyên liên tục và nghiêm túc. Tuyệt đối tuân thủ các biện pháp, quy định an toàn và vệ sinh lao động đã được duyệt.

- Công trình thi công đến đâu phải tiến hành nghiệm thu thanh quyết toán theo đúng quy định, cập nhật số liệu, chứng chỉ, thí nghiệm, hoàn công, thanh quyết toán đến đó. Xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên môn làm công tác thanh quyết toán có trình độ chuyên môn nghiệp vụ tốt, nắm bắt kịp thời các chính sách chế độ của Nhà nước.

- Thường xuyên có kế hoạch cụ thể để thu hồi công nợ từng công trình. Hàng tháng, quý phải đối chiếu chính xác để thu hồi công nợ đạt hiệu quả cao nhất.

- Lập phương án sản xuất Mô đá Đồng Hầm tại Chi nhánh Hà Nam một cách cụ thể, kiểm tra giám sát chặt chẽ tình hình sản xuất kinh doanh sau khi triển khai mô hình khoán, tích cực mở rộng thị trường tiêu thụ để sản phẩm sản xuất ra đến đâu sẽ tiêu thụ hết đến đó và thu tiền nhanh, phần đầu sản xuất năm 2014 có hiệu quả cao.

- Đối với Trạm trộn bê tông thương phẩm: Ngoài sản phẩm cung cấp phục vụ công trình của Công ty, Tổng công ty, phải mở rộng thị trường tiêu thụ ra bên ngoài, tăng cường tìm kiếm khách hàng tại khu vực cũng như các công trình lân cận. Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ.

- Triệt để tiết kiệm là phương châm hành động của mỗi người, mỗi doanh nghiệp và toàn xã hội. Công ty và từng công trường, từng tổ đội sản xuất và mỗi người lao động cần ý thức đầy đủ về thực hành tiết kiệm.

- Trong định hướng phát triển chung, Công ty luôn hướng đến mục tiêu phát triển bền vững. Không chỉ đặt lợi nhuận lên hàng đầu, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty còn phải gắn liền với trách nhiệm xã hội, đảm bảo rằng những hoạt động của mình tuân thủ theo pháp luật, các chuẩn mực đạo đức xã hội cũng như quan tâm đến lợi ích cộng đồng. Công ty luôn cho rằng trước hết, doanh nghiệp phải tự thân đặt ra trách nhiệm của mình đối với người lao động, dân cư xung quanh công trường, môi trường sản xuất, môi trường thiên nhiên... Cụ thể, phải luôn có định hướng đầu tư và cải tiến trang thiết bị, kỹ thuật nhằm bảo vệ môi trường.

6. Các rủi ro:

Bước sang năm 2014 trong bối cảnh kinh tế toàn cầu vẫn trong tình trạng lạm phát cao chưa có tín hiệu phục hồi, tình hình kinh tế trong nước cũng rất khó khăn, các dự án đầu tư ít, tình hình tài chính và tín dụng vẫn là một khó khăn thách thức cho các doanh nghiệp. Hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn ngành xây dựng vẫn tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn khi Chính phủ vẫn đang duy trì chính sách thắt chặt chi tiêu, cắt giảm đầu tư công, kiểm soát tốc độ tăng trưởng tín dụng: lãi suất ngân hàng mặc dù được điều chỉnh giảm nhưng các doanh nghiệp vẫn gặp khó khăn khi tiếp cận vốn vay để thi công các công trình; thị trường bất động sản dự kiến còn trầm lắng, nhiều dự án phải dừng thi công hoặc giảm tiến độ. Sự cạnh tranh gay gắt của các doanh nghiệp hoạt động trong ngành dẫn đến việc tìm kiếm các công trình cũng gặp rất nhiều khó khăn. Đó là những vấn đề có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và việc thực hiện các mục tiêu của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

+ Trong năm 2013 vừa qua, đất nước ta gặp rất nhiều khó khăn và thách thức như khủng hoảng tài chính, suy thoái kinh tế diễn ra trên toàn quốc cũng như trên thế giới dẫn đến lạm phát giá cả thường xuyên tăng, nguồn vốn vay và công tác giải phóng mặt bằng một số công trình gặp nhiều khó khăn,... Ngoài ra tốc độ tăng trưởng cao, công tác quản lý, nhân lực chưa đáp ứng, địa bàn hoạt động rộng trên toàn quốc cũng ảnh hưởng rất lớn đến công tác điều hành quản lý,... Nhận định được những khó khăn trên Hội đồng quản trị công ty đã tập trung chỉ đạo, khắc phục mọi khó khăn, đưa ra chủ trương đường lối đúng đắn để chỉ đạo Công ty không ngừng phát triển, hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông năm 2013.

Trong năm Công ty đã triển khai bàn giao các căn hộ toà nhà chung cư thuộc dự án Tổ hợp dịch vụ thương mại – văn phòng và nhà ở để bán số 57 Vũ Trọng Phụng. Đây là dự án đầu tư kinh doanh bất động sản đầu tiên của Công ty. Đồng thời trong năm Công ty đã tiến hành ký mới nhiều Hợp đồng xây lắp, chuyển tiếp nguồn công việc sang năm 2014 với tổng giá trị là hơn 600 tỷ đồng.

+ Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện Năm 2013	Tỷ lệ %
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	465.000	472.369,0	101,6%
2	Tổng doanh thu	435.000	536.575,2	123,4%
3	Lợi nhuận trước thuế	15.000	10.345,6	69,0%
4	Tỷ lệ cổ tức	12%	12%	100%

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1 Danh sách Ban điều hành:

2.1.1 Tổng giám đốc:

- Họ và tên: Nguyễn Hữu Tới
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 02 tháng 03 năm 1959
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMTND: 160050871
- Quê quán: Gia Sinh-Gia Viễn-Ninh Bình
- Địa chỉ thường trú: Số 64 Lô B2-Khu ĐTM Đại Kim-Định Công-Hoàng Mai-Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc cơ quan: 04.2214.3725
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng
- Quá trình công tác:
 - o Từ 3/1980-9/1982: Kỹ thuật thi công Xí nghiệp xây dựng số 5-Công ty xây dựng số 5-Nam Định.
 - o Từ 10/1982 đến 3/1993: Đội phó đội xây dựng-Xí nghiệp xây dựng số 5-Công ty xây dựng số 5-Nam Định.
 - o Từ 4/1993 đến 7/1998: Đội trưởng đội xây dựng-Chi nhánh xây dựng 504-Công ty xây dựng số 5-Nam Định.
 - o Từ 8/1998 đến 3/2000: Giám đốc Chi nhánh xây dựng 5.04-Công ty cơ khí và xây lắp số 12
 - o Từ 04/2000 đến 12/2000: Phó giám đốc Công ty cơ khí và xây lắp số 12.
 - o Từ 01/2001 đến 11/2003: Phó giám đốc Công ty xây dựng số 12.
 - o Từ 12/2003 đến 13/12/2006: Phó bí thư Đảng ủy, Phó giám đốc kiêm thành viên HĐQT Công ty cổ phần xây dựng số 12.
 - o Từ 14/12/2006 đến nay: Bí thư Đảng ủy, Giám đốc, Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần xây dựng số 12.
- Chức vụ công tác hiện nay: Bí thư Đảng ủy, Tổng Giám đốc, Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần xây dựng số 12.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: không có
- Số cổ phần nắm giữ: 525.049
- Trong đó: Sở hữu cá nhân: 125.049 cổ phần
Đại diện phần vốn của Tổng công ty CP VINACONEX: 400.000 cổ phần

2.1.2 Phó tổng giám đốc:

- Họ và tên: Nguyễn Quốc Dũng
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 20 tháng 12 năm 1958
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMTND: 171103493
- Quê quán: Yên Lạc-Yên Định-Thanh Hóa
- Thường trú tại: P103-B4-KTX Thăng Long-Dịch Vọng Hậu-Cầu Giấy-HN
- Số điện thoại: 04.2214.3730
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

- Quá trình công tác:
 - o Từ 07/1978 đến 03/1982: Công nhân lắp ráp-Xí nghiệp lắp máy điện nước-Công ty xây dựng số 5-Bim Sơn-Thanh Hóa.
 - o Từ 04/1982 đến 10/1985: Học sinh trường trung học xây dựng số 3-Th.Hóa.
 - o Từ 11/1985 đến 07/1988: Cán bộ kỹ thuật xí nghiệp lắp máy điện nước-Công ty xây dựng số 5-Bim Sơn-Thanh Hóa.
 - o Từ 08/1988 đến 12/1990: Đội trưởng đội xây dựng-Công ty Vinasofstroi-Bungaria-Vinaconex.
 - o Từ 01/1991 đến 12/1997: Cán bộ kỹ thuật Chi nhánh xây dựng 504-Công ty xây dựng số 5-Bim Sơn-Thanh Hóa.
 - o Từ 01/1998 đến 12/2000: Cán bộ kỹ thuật Công ty cơ khí và xây lắp số 12
 - o Từ 01/2001 đến 02/2001: Cán bộ kỹ thuật –Công ty xây dựng số 12
 - o Từ 03/2001 đến 12/2002: Trưởng phòng kế hoạch đầu tư-Công ty xây dựng số 12
 - o Từ 01/2003 đến 09/2006: Đội trưởng đội xây dựng-Công ty cổ phần xây dựng số 12
 - o Từ 10/2006 đến 01/2007: Trưởng ban điều hành-Công ty cổ phần xây dựng số 12
 - o Từ 02/2007 đến nay: Phó giám đốc Công ty cổ phần xây dựng số 12
- Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên HĐQT, Phó tổng giám đốc Công ty.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: không có
- Số cổ phần nắm giữ: 47.283 cổ phần

2.1.3 Phó tổng giám đốc:

- Họ và tên: Nguyễn Duy Ước
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: Ngày 24 tháng 3 năm 1959
- Nơi sinh: Yên Bằng-Ý Yên-Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMTND: 012921843
- Quê quán: Yên Bằng-Ý Yên-Nam Định
- Hộ khẩu thường trú: 6C 2B Tổ 27, Mai Động-Hoàng Mai-Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: Số nhà 61-F3 Đô thị Đại Kim- Định Công- Hoàng Mai- Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: 0913 559 055
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - o Từ 1978 đến 1980: Tổ trưởng phân đoàn trưởng trường Trung học xây dựng số 3 Thanh Hoá Bộ XD
 - o Từ 1981 đến 1982: Bí thư đoàn TNCS HCM xí nghiệp XD số 302 Cty XD số 4 Bộ XD
 - o Từ 6/1982 đến 4/1991: Đi hợp tác lao động tại CHDCHN Bungaria, là bí thư đoàn TNCS HCM
 - o Từ 04/1994 đến 09/1994: Công tác tại xí nghiệp XD số 302 Cty XD số 4 Bộ XD
 - o Từ 09/1994 đến 02/2007: Công tác tại IMS – Bộ thương mại là trưởng bộ phận XNK
 - o Từ 03/2007 đến 06/2009: Trưởng văn phòng đại diện phía Nam CT CP XD số 12
 - o Từ 06/2009 đến 09/2009: Giám đốc chi nhánh CT CP XD số 12 phía Nam
 - o Từ 09/2009 đến nay: Giám đốc chi nhánh CT CP XD số 12 phía Nam, Phó Giám đốc Công ty CP XD số 12
- Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không có

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: không có
- Số cổ phần nắm giữ: 20.800 cổ phần

2.1.4 Phó tổng giám đốc:

- Họ và tên: Ngô Văn Dũng
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: Ngày 19 tháng 09 năm 1965
- Nơi sinh: Hà Phú–Hà Trung–Thanh Hoá
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMTND: 171422631
- Quê quán: Hà Phú–Hà Trung–Thanh Hoá
- Hộ khẩu thường trú: Số nhà 155-Trần Phú-Bim Sơn-Thanh Hoá
- Chỗ ở hiện tại: B44-TT6, KĐT Văn Quán-Yên Phúc, phường Phúc La, Hà Đông, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: 0913293736
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng, thạc sỹ QTKD
- Quá trình công tác:
 - o Từ 01/1986 đến 05/1987: Công nhân xí nghiệp cơ giới – Công ty XD số 5
 - o Từ 06/1987 đến 06/1992: Công nhân xí nghiệp XL điện nước - Công ty XD số 5, Sinh viên Trường đại học kiến trúc Hà Nội
 - o Từ 07/1992 đến 07/1994: Cán bộ kỹ thuật tại XN XL điện nước – Công ty XD số 5
 - o Từ 07/1994 đến 12/1997: Đội trưởng xây dựng – Chi nhánh 504 Công ty XD số 5
 - o Từ 01/1998 đến 12/1998: Đội trưởng Xây dựng – Công ty cơ khí và xây lắp số 12
 - o Từ 01/1999 đến 12/2003: Đội trưởng Xây dựng – Công ty xây dựng số 12
 - o Từ 01/2004 đến 31/5/2010: Đội trưởng Xây dựng – Công ty CP xây dựng số 12
 - o Từ 01/06/2010 đến 18/04/2013: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng số 12
- Chức vụ công tác hiện nay: Đã chuyển công tác.

2.1.5 Phó tổng giám đốc:

- Họ và tên: Lê Phùng Hoà
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 20 tháng 10 năm 1975
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMTND: 012939377
- Quê quán: Xuân Sơn-Đô Lương-Nghệ An
- Địa chỉ thường trú: 5/532-Bạch Đằng-Hai Bà Trưng-Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: 0913234736
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - o Từ 01/1997 đến 04/2005: Nhân viên kế toán Công ty cơ khí và xây lắp số 12 (nay là Công ty cổ phần xây dựng số 12)
 - o Từ 05/2005 đến 2007: Phó chỉ huy trưởng công trường Hồ chứa nước sông Sắt-Công ty CPXD số 12
 - o Từ 2007 đến 12/2011: Đội trưởng đội xây dựng số 9-Công ty CPXD số 12
 - o Từ 01/2012 đến nay: Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần xây dựng số 12
- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng giám đốc Công ty.

- Hành vi vi phạm pháp luật: không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: không có
- Số cổ phần nắm giữ: 25.000 cổ phần

2.1.6 Kế toán trưởng:

- Họ và tên: Trịnh Công Hùng
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 10 tháng 05 năm 1959
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMTND: 012835211
- Quê quán: Xuân Yên-Thọ Xuân-Thanh Hoá
- Địa chỉ thường trú: Số 36 ngõ 86, Tô Vĩnh Diện-Thanh Xuân-Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: 0913539799
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - o Từ 12/1980 đến 02/1983: Kế toán XN lắp máy số 7-LH các XN lắp máy
 - o Từ 03/1983 đến 09/1986: Quản lý tài vụ, Ban hậu cần-Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Nam Đà Nẵng
 - o Từ 10/1986 đến 11/1988: Kế toán XN xây lắp điện nước-Công ty xây dựng số 5-Bộ XD
 - o Từ 12/1988 đến 01/1994: Trưởng phòng Kế toán XN xây lắp điện nước-Công ty xây dựng số 5-Bộ XD
 - o Từ 02/1994 đến 03/1998: Trưởng phòng Kế toán Chi nhánh XD 504 Nam Định-Công ty xây dựng số 5
 - o Từ 04/1998 đến 07/1998: Phó phòng Kế toán Công ty cơ khí và xây lắp số 12-Vinaconex
 - o Từ 08/1998 đến 08/2002: Trưởng phòng Kế toán Công ty cơ khí và xây lắp số 12-Vinaconex
 - o Từ 09/2002 đến 02/2006: Phó phòng kế toán Công ty xây dựng số 12
 - o Từ 03/2006 đến 01/2007: Trưởng phòng Thiết bị-Đầu tư Công ty cổ phần xây dựng số 12
 - o Từ 02/2007 đến 06/2008: Trưởng phòng Kế toán Công ty cổ phần xây dựng số 12
 - o Từ 07/2008 đến nay: Kế toán trưởng Công ty cổ phần xây dựng số 12
- Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng Công ty
- Hành vi vi phạm pháp luật: không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: không có
- Số cổ phần nắm giữ: 41.475 cổ phần

2.2 Những thay đổi trong Ban điều hành:

- Ngày 18/04/2013 miễn nhiệm chức danh Phó tổng giám đốc đối với ông: Ngô Văn Dũng để làm thủ tục chuyển công tác sang đơn vị khác.

2.3 Số lượng cán bộ công nhân viên và chính sách đối với người lao động:

- Số lượng người lao động và cơ cấu: Tại thời điểm 31/12/2013, tổng số lao động có mặt tại Công ty là 324 người với cơ cấu như sau:

Cơ cấu lao động Công ty

Trình độ	Số người	Tỷ lệ
Trên đại học	5	1,54%
Đại học	129	39,81%
Cao đẳng và Trung cấp	42	12,96%
Công nhân kỹ thuật	148	45,68%
Tổng số	324	100%

- Chính sách đối với người lao động:

- Chế độ làm việc: Công ty cổ phần xây dựng số 12 luôn thực hiện đảm bảo tuân thủ các chế độ đối với người lao động trong Công ty theo đúng quy định của Pháp luật về lao động, Hợp đồng lao động và Thỏa ước lao động tập thể.
- Chính sách đào tạo: Là một Công ty có truyền thống trong ngành xây dựng, Công ty luôn coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực. Hàng năm Công ty luôn thực hiện kết hợp đào tạo tại chỗ và cử cán bộ đi học tập, bồi dưỡng về trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
- Chính sách tuyển dụng: Hiện tại Công ty đang thực hiện áp dụng những chế độ ưu đãi, khuyến khích người lao động có trình độ, kinh nghiệm công tác về công tác lâu dài tại Công ty.
- Chính sách lương, thưởng và phúc lợi: Công ty luôn có chính sách tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi nhằm khuyến khích người lao động nhất là đối với người lao động có trình độ, kinh nghiệm, lao động có chuyên môn, nghiệp vụ làm việc lâu dài tại Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a. Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2013, Công ty đã triển khai bàn giao các căn hộ toà nhà chung cư và hoàn thiện toà nhà văn phòng thuộc dự án Tổ hợp dịch vụ thương mại – văn phòng và nhà ở để bán số 57 Vũ Trọng Phụng. Toà nhà chung cư với quy mô 15 tầng bao gồm 154 căn hộ có diện tích từ 81m² đến 131m². Tính đến 31/12/2013, Công ty đã ký hợp đồng bán được 144 căn và triển khai bàn giao các căn hộ nêu trên cho khách hàng. Toà nhà văn phòng đang bước vào giai đoạn hoàn thiện nội thất, dự kiến sẽ đưa vào khai thác trong năm 2014.

b. Các công ty con, công ty liên kết:

+ Công ty con: Không

+ Công ty liên kết: Công ty cổ phần xây dựng 504-Vinaconex (thông tin chung tại mục I.4) là doanh nghiệp hoạt động chính trong lĩnh vực xây lắp có vốn điều lệ là 12.000.000.000, VND. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2013 công ty đã đạt được:

- Tổng giá trị sản lượng: 165,2 tỷ đồng
- Tổng doanh thu: 143,6 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 3,1 tỷ đồng
- Tỷ suất cổ tức: 13 %

4. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính:

* Các chỉ tiêu chính:

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Tỷ lệ % 2013/2012
1. Tổng giá trị tài sản	535.155.979.648	548.433.953.307	102,5%



2. Doanh thu thuần	517.428.267.140	529.693.142.425	102,4%
3. Lợi nhuận từ HĐKD	16.724.170.598	10.612.403.689	63,5%
4. Lợi nhuận khác	-1.020.371.942	-266.720.174	26,1%
5. Lợi nhuận trước thuế	15.703.798.656	10.345.683.515	65,9%
6. Lợi nhuận sau thuế	11.578.676.928	7.254.706.820	62,7%
7. Tỷ suất cổ tức	12%	12%	100,0%

* Giá trị sổ sách của Công ty tại thời điểm 31/12:

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013
TÀI SẢN		
A. Tài sản ngắn hạn	491.010.515.993	508.897.563.979
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	29.046.322.847	19.656.878.336
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	1.000.000.000	2.845.650.300
3. Các khoản phải thu	126.134.611.687	215.881.688.245
4. Hàng tồn kho	294.368.813.302	224.216.448.141
5. Tài sản ngắn hạn khác	40.460.768.157	46.296.898.957
B Tài sản dài hạn	44.145.463.655	39.536.389.328
1. Tài sản cố định	15.365.016.606	23.972.780.532
- Nguyên giá	58.305.764.296	70.320.318.670
- Giá trị hao mòn lũy kế	-42.940.747.690	-46.347.538.138
2. Chi phí XDCB dở dang	11.875.759.566	-
3. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	5.100.000.000	5.100.000.000
4. Tài sản dài hạn khác	11.804.687.483	10.463.608.796
Tổng cộng tài sản	535.155.979.648	548.433.953.307
NGUỒN VỐN		
A. Nợ phải trả	444.662.419.245	459.576.286.084
1. Nợ ngắn hạn	444.662.419.245	459.576.286.084
2. Nợ dài hạn	-	-
B. Vốn chủ sở hữu	90.493.560.403	88.857.667.223
1. Vốn đầu tư của Chủ sở hữu	58.180.000.000	58.180.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	5.450.293.250	5.450.293.250
3. Quỹ đầu tư phát triển	8.645.019.776	13.218.359.663
4. Quỹ dự phòng tài chính	2.089.967.603	4.754.307.490
5. Lợi nhuận chưa phân phối	16.128.279.774	7.254.706.820
Tổng cộng nguồn vốn	535.155.979.648	548.433.953.307

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013
1. Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,10	1,11
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,44	0,62
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,83	0,84
+ Hệ số nợ/Vốn CSH	4,91	5,17
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		



+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân	1,59	1,93
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,97	0,97
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,02	0,01
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	0,13	0,08
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,02	0,01
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,03	0,02

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a. Cổ phần:

Vốn điều lệ của công ty là 58.180.000.000 đồng, trong đó vốn của Tổng Công ty cổ phần VINACONEX chiếm 52,6% tương đương 30.600.000.000 đồng, vốn của các cổ đông khác là 47,4%.

Toàn bộ số cổ phiếu của công ty đang lưu hành (5.818.000 CP) là cổ phiếu phổ thông (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu) trong đó hạn chế chuyển nhượng là: 0 cổ phiếu và chuyển nhượng tự do là 5.818.000 cổ phiếu; Công ty không có cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ và không có trái phiếu.

Năm 2013, Công ty trả cổ tức 12%/năm (1.200 đồng/cổ phần).

b. Cơ cấu cổ đông (theo danh sách chốt ngày 25/02/2014 tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014) là 662 cổ đông, bao gồm:

+ Cổ đông trong nước:	659 cổ đông	5.813.090 cổ phần	chiếm 99,92%
- Cá nhân:	644 cổ đông	2.752.212 cổ phần	chiếm 47,31% (Trong đó: Cổ đông lớn là Nguyễn Văn Trọng nắm giữ 622.800 cổ phần chiếm 10,70%)
- Tổ chức:	15 cổ đông	3.060.878 cổ phần	chiếm 52,61% (Trong đó: Cổ đông lớn là Tổng công ty cổ phần Vinaconex nắm giữ 3.060.000 cổ phần chiếm 52,6%)
+ Cổ đông nước ngoài:	03 cổ đông	4.910 cổ phần	chiếm 0,08%
- Cá nhân:	03 cổ đông	4.910 cổ phần	chiếm 0,08%
- Tổ chức:	không.		

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không.

e. Các chứng khoán khác: Không.

III. Báo cáo của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2013, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn song Công ty đều cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Đây cũng là sự cố gắng nỗ lực của Ban lãnh đạo Công ty, tích cực tìm kiếm việc làm, mở rộng kinh doanh các sản phẩm mới, tăng cường công tác quản lý trên mọi lĩnh vực sản xuất kinh doanh, không ngừng tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh trong doanh nghiệp, ổn định việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.

Kết quả mà công ty đã đạt được cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	517.428.267.140	529.693.142.425
2	Các khoản giảm trừ	-	-
3	Doanh thu thuần về BH và CC DV	517.428.267.140	529.693.142.425

4	Giá vốn hàng bán	481.300.151.268	500.434.230.452
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	36.128.115.872	29.258.911.973
6	Doanh thu hoạt động tài chính	8.672.147.109	6.729.761.918
7	Chi phí tài chính	11.113.533.281	8.890.097.803
8	Chi phí bán hàng	-	-
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	16.962.559.102	16.486.172.399
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	16.724.170.598	10.612.403.689
11	Thu nhập khác	287.301.420	152.238.727
12	Chi phí khác	1.307.673.362	418.958.901
13	Lợi nhuận khác	-1.020.371.942	-266.720.174
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	15.703.798.656	10.345.683.515
15	Thuế TN DN phải nộp	4.125.121.728	3.090.976.695
16	Lợi nhuận sau thuế TNDN	11.578.676.928	7.254.706.820
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.990	1.247

2. Tình hình tài chính:

Cơ cấu tài sản của Công ty trong những năm qua không có sự thay đổi đáng kể và cũng là đặc trưng của những doanh nghiệp ngành xây dựng. Tài sản ngắn hạn chiếm 93% tổng tài sản và tài sản dài hạn chiếm chỉ 7% tổng tài sản. Bên cạnh đó, cơ cấu nợ chiếm 84% tổng nguồn vốn và vốn chủ sở hữu chỉ chiếm 16%.

Thêm nữa, trong cơ cấu tài sản ngắn hạn thì 86% trong số đó là các khoản phải thu và hàng tồn kho.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Về cơ cấu tổ chức:

- Hoàn thiện bộ máy phòng ban công ty gồm 4 phòng chức năng, bao gồm: Phòng Tổ chức-hành chính, Kế hoạch-kỹ thuật, Tài chính-kế toán và Thiết bị-đầu tư.
- Xây dựng và hoàn thiện cơ cấu tổ chức của Chi nhánh Phía Nam, Chi nhánh Hà Nam và các Đội thi công.

- Về chính sách quản lý:

- Đã ban hành và hoàn thiện phân cấp trong công tác quản lý: Phân cấp về chức năng, trách nhiệm và quyền hạn của Tổng giám đốc Công ty, các Phó tổng giám đốc Công ty, các phòng ban và đơn vị trực thuộc công ty.
- Đã ban hành và hoàn thiện các chính sách và quy chế quản lý: Gồm Quy chế quản lý tài chính, quản lý kỹ thuật, quản lý tổ chức lao động, quản lý vật tư thiết bị và quy chế giao khoán.
- Đã ban hành quy chế quản trị Công ty theo quy định của UBCK nhà nước.
- Về điều lệ Công ty đã được xây dựng và sửa đổi theo điều lệ mẫu của UBCK nhà nước.

Tất cả các văn bản đều được lập và sửa đổi trên cơ sở pháp luật hiện hành, quy định của Tổng công ty và đặc điểm tình hình của Đơn vị trước khi ban hành đều được thảo luận rộng rãi trong Công ty. Vì vậy trong quá trình áp dụng đã tạo điều kiện cho hoạt động của Công ty vận hành sản xuất được thuận lợi, tăng cường chế độ trách nhiệm trong quản lý, thúc đẩy sản xuất phát triển thực sự mang lại hiệu quả kinh tế trong sản xuất kinh doanh.

Các biện pháp kiểm soát:

- Kiểm soát về kế hoạch:

Hàng tuần, hàng tháng trên cơ sở kế hoạch đã đề ra của Công ty và kế hoạch chi tiết giao cho các đầu mối, các đơn vị trong Công ty, các phòng ban đều thường xuyên kiểm tra đôn đốc (theo chức năng và nhiệm vụ, quyền hạn đã phân cấp) có báo cáo thường xuyên cho Tổng giám đốc công ty về tình hình thực hiện kế hoạch, các khoản chi phí trong giá thành sản phẩm đều được kiểm soát trên cơ sở kế hoạch đã đề ra. Hàng tuần, tháng, quý Công ty đều tổ chức họp kiểm điểm kế hoạch sản xuất kinh doanh để có những biện pháp kịp thời điều chỉnh, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch và quản lý các chi phí liên quan đến giá thành sản phẩm.

- Kiểm soát chất lượng sản phẩm:

Công ty có bộ phận kiểm tra chất lượng sản phẩm thuộc Phòng kế hoạch - kỹ thuật, bộ phận này thường xuyên giám sát quá trình sản xuất thi công và kiểm tra, nghiệm thu chất lượng của tất cả các sản phẩm trong công ty cũng như chất lượng sản phẩm hàng hoá được mua về đều đảm bảo chất lượng, đáp ứng cho sản xuất.

- Kiểm soát về an toàn lao động - vệ sinh công nghiệp & bảo hộ lao động:

Đây là công việc thường xuyên của công ty; Ban An toàn & Bảo hộ lao động do 1 đồng chí Phó tổng giám đốc làm trưởng ban và 1 cán bộ an toàn viên chuyên trách để giám sát công tác an toàn lao động trên tất cả các công trường. Ở tất cả các đơn vị trực thuộc (đội, mỏ đá, trạm trộn) đều thành lập Ban An toàn lao động & Bảo hộ lao động; các dự án, các công trình thi công, các dây chuyền sản xuất cũng đều thành lập Ban An toàn & Vệ sinh công nghiệp, các tổ sản xuất đều bầu ra các An toàn viên để kiểm soát công tác An toàn & Bảo hộ lao động.

- Kiểm soát về chi phí, giá thành sản phẩm:

Dựa trên các hồ sơ kỹ thuật và dự toán kinh tế của sản phẩm, căn cứ theo giá cả hợp đồng và giá cả thị trường vận dụng các định mức kinh tế, định mức kỹ thuật của quá trình tạo ra sản phẩm để kiểm soát giá thành sản phẩm. Hàng tháng hoặc qua các công đoạn làm ra sản phẩm, Phòng Kế hoạch - kỹ thuật có báo cáo Tổng giám đốc công ty về số lượng sản phẩm đã làm ra, các sản phẩm dở dang... và tính bằng tiền theo giá bán ra. Phòng Tài chính kế toán báo cáo Tổng giám đốc công ty về chi phí sản xuất của sản phẩm đã chi ra, qua đó Tổng giám đốc công ty luôn quản lý được giá thành sản phẩm để giảm chi phí vượt định mức.

- Kiểm soát về tài chính:

Đây là công tác thường xuyên, liên tục. Hàng tháng phòng TCKT và các phòng ban liên quan đều kiểm tra đối chiếu các khoản chi phí và công nợ liên quan đến giá thành sản phẩm nhằm quản lý chặt chẽ giá thành không bị thất thoát làm ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty.

- Kiểm soát về thực hiện chế độ chính sách với người lao động:

Bao gồm các chế độ về hợp đồng lao động, chế độ tiền lương, tiền thưởng, bảo hộ lao động, BHXH,... tất cả các chế độ chính sách liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của CNV đều được kiểm tra, kiểm soát thường xuyên theo đúng luật pháp hiện hành và quy chế của công ty. Việc kiểm soát này do Phòng tổ chức chủ trì và đối chiếu với phòng ban liên quan khi cần thiết.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Năm 2014 lãnh đạo Công ty nhận thấy là năm rất khó khăn, đặc biệt là nguồn vốn bị cắt giảm, giá cả không ổn định. Do vậy đề Công ty tồn tại và phát triển đòi hỏi phải có định hướng đúng và chỉ đạo cương quyết thì mới khắc phục được khó khăn hoàn thành được nhiệm vụ được giao. Để đạt được mục tiêu đề ra, Công ty cần chỉ đạo các lĩnh vực như sau:

- Công tác xây lắp:

- + Kiên định lấy công tác xây lắp làm chủ đạo trong mục tiêu SXKD của Công ty;
- + Tiếp tục hoàn thiện cơ chế cho phù hợp, chặt chẽ và quản trị tốt Công ty nhằm phát huy hiệu quả cao nhất (tập trung vào mô hình Công ty quản lý và giao khoán chỉ áp dụng đối với công trình nhỏ lẻ, xa trụ sở công ty);

+ Không ngừng nâng cao công tác điều hành quản lý từ lãnh đạo Công ty cho đến các phòng ban, các đội, công trường phối hợp nhịp nhàng dựa trên các qui chế đã được xây dựng, điều hành cương quyết, thưởng phạt nghiêm minh.

+ Không ngừng mở rộng thị trường các Bộ, ngành, các Ban quản lý dự án cũng như các tỉnh tập trung vào các dự án có vốn phù hợp với điều kiện của Công ty để phát huy uy tín cũng như hiệu quả, cương quyết, các dự án không có vốn hoặc thiếu vốn sẽ không làm.

+ Không ngừng cải tiến, áp dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ tiên tiến để nâng cao chất lượng, đảm bảo tiến độ, an toàn và hiệu quả cao. Nâng cao tính cạnh tranh trên thị trường, tạo dựng uy tín và thương hiệu Công ty trên thị trường.

+ Xây dựng đội ngũ cán bộ cũng như công nhân tốt, nhất là cán bộ quản lý điều hành như đội trưởng, chỉ huy công trường vừa có chuyên môn cao, trình độ quản lý giỏi, tâm huyết với đơn vị, ý thức tốt để xây dựng đơn vị ngày càng phát triển, nhất là bồi dưỡng xây dựng đội ngũ cán bộ trẻ nhiệt tình tâm huyết.

+ Tập trung cán bộ có năng lực, trình độ để thanh toán các công trình như Quốc lộ 3, thủy điện bản Chát, đường Láng Hòa Lạc và một số dự án khác. Xây dựng đội ngũ cán bộ trên các công trường thi công đến đâu thanh toán đến đó để phát huy cao nhất hiệu quả thu hồi vốn cũng như giảm tối đa lãi vay ngân hàng.

- Công tác kinh doanh bất động sản:

+ Tập trung quảng cáo để bán hoặc cho thuê nhà văn phòng dự án 57 Vũ Trọng Phụng.

+ Các dự án khác tiếp tục nghiên cứu khi có cơ hội sẽ tập trung triển khai.

- Công tác kinh doanh máy móc thiết bị và vật liệu xây dựng:

+ Công tác kinh doanh vật liệu xây dựng mỏ đá và trạm trộn:

Bên cạnh Công ty thực hiện cơ chế giao khoán, mặt khác chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát và định hướng về công tác sản xuất, khai thác thị trường, bán hàng đến đâu thu tiền đến đó để đảm bảo hiệu quả cao nhất.

Củng cố bộ máy quản lý điều hành tại trạm trộn bê tông Hòa Lạc để khai thác thị trường tốt nhất, xây dựng uy tín với khách hàng, kết hợp với tập trung thu hồi công nợ đảm bảo công tác kinh doanh có hiệu quả.

Năm 2014, Công ty đang lập kế hoạch chuyển một trạm trộn 60m³/h từ Hòa Lạc về lắp tại trường Đại học thủy lợi Hưng Yên (công trình Công ty trúng thầu phần hạ tầng) để phục vụ cấp bê tông cho công trường của Công ty cũng như các đơn vị thi công trong dự án.

+ Công tác máy móc thiết bị:

Xây dựng đội ngũ quản lý từ người điều hành đến thợ vận hành phải thực hiện tốt quy trình tự bảo dưỡng hoạt động vận hành, xây dựng đội ngũ sửa chữa tốt có tay nghề cao;

Duy trì thường xuyên công tác bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị hiện có để phát huy hiệu quả cao nhất.

Năm 2014 Công ty chỉ đạo kiểm tra, rà soát toàn thể chất lượng máy móc thiết bị, cái nào cũ quá, chất lượng kém thì lập kế hoạch để thanh lý, đồng thời tập trung đầu tư mua máy móc mới phù hợp với các công trình mà chúng ta đã và đang chuẩn bị ký hợp đồng nhằm phát huy hiệu quả cao nhất.

- Công tác tổ chức, cán bộ.

+ Công tác cán bộ cần phải có quy hoạch định hướng từ lãnh đạo công ty cho đến phòng ban và các đội sản xuất.

+ Công tác bồi dưỡng cán bộ thường xuyên để đáp ứng được yêu cầu sản xuất, mạnh dạn bồi dưỡng, bổ nhiệm các đồng chí cán bộ trẻ, có năng lực và có tinh thần trách nhiệm, tâm huyết với Công ty.

+ Rà soát lại chất lượng cán bộ, đặc biệt là cán bộ làm việc tại các phòng, ban Công ty phải đủ trình độ, năng lực, nghiệp vụ chuyên môn để nâng cao năng lực trình độ điều hành, quản lý giám sát của khối văn phòng Công ty.

- Công tác khác:

- + Không ngừng chăm lo đời sống CBCNV đủ việc làm, trả lương đầy đủ theo tháng kịp thời, nơi ăn chôn ở trên các công trường sạch sẽ đảm bảo vệ sinh trong sinh hoạt cũng như sản xuất. Đóng BHXH đầy đủ và giải quyết kịp thời các chế độ chính sách khác cho người lao động;
- + Tham gia các hoạt động, phong trào của Nhà nước cũng như Tổng công ty phát động.
- + Xây dựng văn hóa nếp sống văn minh trong đơn vị, tôn trọng, giúp đỡ lẫn nhau, tăng cường sự đoàn kết nhất trí trong đơn vị.
- + Tổ chức tốt công tác thăm quan, nghỉ mát để tạo không khí vui vẻ, đoàn kết cho CBCNV.
- + Thường xuyên xây dựng phát động các phong trào thi đua lao động trên các công trường, trọng điểm có chế độ thưởng phạt kịp thời.

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, ý kiến của Kiểm toán là chấp thuận toàn phần.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của công ty:

Năm 2013 Công ty CP Xây dựng số 12 đã đạt được những kết quả nhất định cũng như vẫn còn những tồn tại, nhưng với sự cố gắng của Ban điều hành đã chỉ đạo đơn vị thực hiện tốt định hướng chiến lược đề ra. Với chủ trương không ngừng mở rộng thị trường, tập trung vào các dự án đầu tư có vốn, tăng cường đội ngũ cán bộ, phát huy những thế mạnh, điều kiện sẵn có của công ty để nâng cao uy tín, mang lại hiệu quả cao nhất, phân đầu hoàn thành kế hoạch đề ra, không ngừng nâng cao đời sống để từ đó cán bộ công nhân viên phấn khởi, yên tâm công tác, tin tưởng vào sự chỉ đạo, lãnh đạo của đơn vị, nêu cao tinh thần đoàn kết để xây dựng đơn vị phát triển vững chắc tạo đà cho việc thực hiện nhiệm vụ những năm tiếp theo. Xây dựng văn hoá doanh nghiệp, nâng cao giá trị thương hiệu trên toàn quốc nói chung và trong Tổng công ty Vinaconex nói riêng.

Năm 2014 là năm vẫn còn không ít khó khăn nhưng với quyết tâm nêu cao tinh thần đoàn kết nhất trí, đề ra đường lối đúng đắn cùng với sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty, cũng như quyết tâm của toàn thể CBCNV trong công ty, Công ty CPXD số 12 tin tưởng rằng dù khó khăn đến đâu, Công ty CPXD số 12 cũng sẽ vượt qua và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Trong tương lai công ty sẽ mở rộng lĩnh vực kinh doanh đa ngành, đa nghề, nhằm các lĩnh vực hỗ trợ cho nhau, tập trung chỉ đạo lĩnh vực sản xuất kinh doanh bất động sản, sản xuất vật liệu xây dựng. Mở rộng lĩnh vực liên doanh liên kết với các đối tác chiến lược, các bạn hàng lớn có năng lực để không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Năm 2014, Công ty đề ra các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2014	% so với KH năm 2013	% so với thực hiện năm 2013
1	2	3	4	5
I. Tổng giá trị SXKD	Tr. đg	600.000	129,0	127,0
1. Giá trị SX xây lắp (cả V.T A cấp)	Tr. đg	567.000	143,5	125,3

2. Giá trị SXKD bất động sản	Tr. đg	10.000	25,0	185,7
3. Giá trị SXCN, VLXD	Tr. đg	23.000	76,7	158,4
II. Tổng doanh thu	Tr. đg	550.000	126,4	102,5
1. Doanh thu xây lắp	Tr. đg	475.100	146,2	106,2
2. Doanh thu SXKD bất động sản	Tr. đg	50.000	62,5	70,7
3. Doanh thu sản xuất CN, VLXD	Tr. đg	19.000	86,4	165,2
4. Doanh thu khác	Tr. đg	5.900	73,8	85,7
Trong đó doanh thu từ hoạt động tài chính	Tr. đg	5.900	73,8	85,7
III. Tổng Lợi nhuận trước thuế	Tr. đg	11.300	75,3	109,2
IV. Lợi nhuận sau thuế	Tr. đg	8.814	78,3	121,5
V. Tỷ lệ cổ tức	%	12	100,0	100,0

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên Hội đồng quản trị:

+ Ông: Nguyễn Đình Thiết – Chủ tịch HĐQT

Số cổ phần nắm giữ: 2.544.500 cổ phần

Trong đó: + Số cổ phần đại diện TCT Cổ phần VINACONEX: 2.530.000 cổ phần

+ Số cổ phần do cá nhân nắm giữ: 14.500 cổ phần

+ Ông: Đỗ Công Hiến – Ủy viên HĐQT

Số cổ phần nắm giữ: 100.000 cổ phần

Trong đó: + Số cổ phần đại diện TCT Cổ phần VINACONEX: 100.000 cổ phần

+ Số cổ phần do cá nhân nắm giữ: 0 cổ phần

+ Ông: Nguyễn Hữu Tới – Ủy viên HĐQT (*Thông tin cá nhân như phần II.2.1.1*)

+ Ông: Nguyễn Quốc Dũng – Ủy viên HĐQT (*Thông tin cá nhân như phần II.2.1.2*)

+ Ông: Nguyễn Duy Ước – Ủy viên HĐQT (*Thông tin cá nhân như phần II.2.1.3*)

b) Các tiểu ban thuộc HĐQT:

+ Tiểu ban Thư ký: Ông Nguyễn Danh Thắng

c) Hoạt động của HĐQT trong năm 2013:

+ Hội đồng Quản trị đã thường xuyên giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Đại Hội đồng cổ đông và HĐQT, giám sát các hoạt động của Tổng giám đốc, bộ máy giúp việc cho Tổng giám đốc trong hoạt động SXKD năm 2013 theo các chỉ tiêu đã đề ra;

+ Chỉ đạo công tác Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013;

+ Chỉ đạo thực hiện đầy nhanh công tác thu hồi vốn, thanh quyết toán công trình của Công ty: đường Láng Hòa Lạc, Thủy điện Bản Chát, Quốc lộ 3.. thu hồi công nợ trạm trộn bê tông Hòa Lạc, Mỏ đá Đồng Hầm và các công trình giao khoán khác;

+ Đầu tư hoàn thiện phần bên ngoài của toà Văn phòng của Dự án 57 Vũ Trọng Phụng. Đẩy mạnh công tác tiếp thị bán hàng và cho thuê BĐS;

+ Phê duyệt phương thức chào bán 21 căn hộ còn lại của Dự án chung cư 57 Vũ Trọng Phụng và giá cho thuê tại Tầng 1 chung cư 57 Vũ Trọng Phụng, Tầng 4 Toà nhà H10, Toà nhà Văn phòng.

+ Chỉ đạo công tác thi công, đảm bảo chất lượng, tiến độ của công trình. Đặc biệt Công trình Quốc lộ 3 đã kịp tiến độ bàn giao cho Chủ đầu tư vào cuối Quý IV năm 2013;

+ Củng cố, cơ cấu lại bộ máy quản lý tại công trường nhằm tinh giảm gọn nhẹ, mang lại hiệu quả công việc cao. Bên cạnh đó nâng cao năng lực máy móc, thiết bị thi công. Chủ động rà soát và tiến hành thanh lý một số tài sản, máy móc trang thiết bị cũ kỹ, thô sơ không đáp ứng được yêu cầu công việc. Thực hiện các thủ tục theo đúng quy định;

+ Rà soát, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn, hiệu quả vốn đầu tư từng đơn vị, từng lĩnh vực kinh doanh xây dựng. Giám sát, chỉ đạo tập trung ưu tiên thi công các công trình có vốn và dừng thi công ở các công trình không đủ vốn hoặc không xác định nguồn vốn rõ ràng;

+ Đẩy mạnh công tác khai thác thị trường, tìm kiếm nguồn công việc, triển khai đấu thầu và thắng thầu hiệu quả;

+ Khắc phục, giải quyết các yêu cầu, kiến nghị, khuyến cáo qua các đợt kiểm tra của Ban giám sát tài chính Tổng công ty, Kiểm toán Nhà nước, kiểm toán độc lập về công tác tài chính;

+ Giám sát công tác tuyển dụng, đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ, không ngừng nâng cao trình độ, năng lực bộ của bộ máy điều hành để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra;

+ Giám sát công tác chi thưởng Tết năm 2014 và thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động trong năm 2013.;

+ Các công tác quản trị điều hành khác.

Trong năm 2013, HĐQT có các cuộc họp sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
01	Nguyễn Đình Thiết	Chủ tịch HĐQT	08	100%	
02	Nguyễn Hữu Tới	Ủy viên	08	100%	
03	Đỗ Công Hiền	Ủy viên	07	88%	Đi công tác đột xuất
04	Nguyễn Quốc Dũng	Ủy viên	08	100%	
05	Nguyễn Duy Ước	Ủy viên	07	88%	Đi công tác đột xuất

Kết quả các cuộc họp: HĐQT đã đưa ra các Nghị quyết, quyết định về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, cụ thể:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2013/NQ-HĐQT	23/01/2013	Họp HĐQT Quý I: Thông qua kết quả SXKD năm 2012 và định hướng kế hoạch năm 2013
2	02/2013/NQ-HĐQT	12/03/2013	Thông qua chương trình, văn kiện Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 và rà soát kết quả thực hiện Quý I/2013, định hướng kế hoạch Quý II/2013.
3	03/2013/NQ-HĐQT	18/03/2013	V/v: Phê duyệt phương thức chào bán và phân phối 21 căn hộ chưa bán được tại tầng 2,3,14,15 tại Dự án chung cư 57 Vũ Trọng Phụng.

4	04/2013/NQ-HĐQT	05/04/2013	V/v: Phê duyệt phương án chiết khấu phí hoa hồng tiếp thị bán hàng các căn hộ chưa bán tại tầng 2,3,14,15 tại Dự án chung cư 57 Vũ Trọng Phụng.
5	05/2013/QĐ-HĐQT	20/05/2013	V/v: Thông nhất chủ trương thông qua công tác tổ chức, cán bộ.
6	06/2013/NQ-HĐQT	25/07/2013	V/v: Cử người đại diện thu xếp việc vay vốn tại Công ty CP VINACONEX-VIETTEL.
7	07/2013/NQ-HĐQT	09/10/2013	Họp HĐQT Quý III: Thông qua kết quả SXKD 9 tháng đầu năm 2013. Lên kế hoạch năm 2014.
8	08/2013/NQ-HĐQT	18/10/2013	V/v phê duyệt phương án cho thuê mặt bằng tầng 1 tại chung cư 57 Vũ Trọng Phụng và tầng 4 chung cư H10; và khối văn phòng 57 Vũ Trọng Phụng.

d) Hoạt động của tiểu ban Thư ký:

- + Tham gia các phiên họp của HĐQT để ghi chép biên bản, dự thảo nghị quyết và cập nhật đầy đủ các thông tin cho thành viên HĐQT và BKS;
- + Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu, văn bản phục vụ cuộc họp HĐQT.
- + Theo dõi thực hiện các văn bản thống nhất tại cuộc họp báo cáo HĐQT tổng hợp để xử lý các vấn đề vướng mắc, phát sinh;
- + Cập nhật các văn bản cấp trên và văn bản quy phạm pháp luật phục vụ cho công tác quản trị của HĐQT và Ban điều hành.

e) Số lượng thành viên HĐQT, BKS, Ban giám đốc đã có chứng chỉ về đào tạo quản trị công ty:

- + Hội đồng quản trị: 3/5 thành viên.
- + Giám đốc: 1/1 thành viên
- + Ban kiểm soát: 1/3 thành viên.

2. Ban kiểm soát:

a) Thành viên Ban kiểm soát:

- + Bà: Nguyễn Thị Quỳnh Trang – Trưởng Ban
Số cổ phần nắm giữ: 30.100
Trong đó: - Cổ phần đại diện Tổng công ty CP VINACONEX: 30.000
- Sở hữu cá nhân: 100
- + Ông: Bùi Thanh Tùng – Thành viên
Số cổ phần nắm giữ: 20 cổ phần
- + Ông: Đào Văn Tuyên – Thành viên
Số cổ phần nắm giữ: 10.000 cổ phần

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2013 Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc trong công tác quản lý, điều hành; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty; Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.

- Kiểm tra, đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót, từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp.

- Tham gia các buổi họp của HĐQT, kiểm tra giám sát việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với HĐQT, Ban Giám đốc.

- Xem xét các báo cáo định kỳ do Ban Giám đốc lập: Kiểm tra các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính; giám sát Ban lãnh đạo trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán viên đưa ra.

- Kiểm soát việc tuân thủ công tác công bố thông tin của Công ty niêm yết.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Ban kiểm soát tuân thủ chấp hành luật pháp, tuân thủ Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHCĐ và các quy định của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2013:

TT	Nội dung	Số lượng (người)	Mức thực chi 2013 (VNĐ)	Kế hoạch 2014 (VNĐ)	Ghi chú
1	HĐQT	5	54.000.000	54.000.000	
2	BKS	3	18.000.000	18.000.000	
	Cộng		72.000.000	72.000.000	

Ban giám đốc được hưởng đầy đủ các khoản tiền lương, thưởng, ngoài ra không có khoản thu nhập nào khác.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

STT	Họ và tên	Chức vụ	SL CP năm giữ 01/01/2013	SL CP mua vào	SL CP bán ra	SL CP năm giữ 25/02/2014
1	Ngô Văn Dũng	Phó Tổng GD (chỉ tính đến 18/04/2013)	142.175	40.000	0	182.175 (18/04/2013)
2	Bùi Thanh Tùng	Thành viên BKS	19.020	0	19.000	20
3	Bùi Xuân Tú	Người có liên quan	50	7.000	0	7.050

c) Hợp đồng giao dịch với cổ đông nội bộ: Không.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Trong năm 2013, Công ty đã thực hiện đầy đủ các quy định về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính:

1. Ý kiến của kiểm toán:

+ Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 12 – VIET NAM CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY N°12

Add: Tầng 19, Toà nhà HH2-2, KĐT Mễ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà Nội

Tel: 04 2 2143724 Fax: 04 37875053 E-mail: vinaconex12.jsc@gmail.com

Website: www.vinaconex12.com.vn

+ Ý kiến kiểm toán độc lập: *“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.*

+ Các nhận xét đặc biệt: không có.

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:

Toàn văn Báo cáo tài chính năm 2013 đã được Công ty công bố thông tin theo quy định của pháp luật đồng thời đăng tải trên Website: www.vinaconex12.com.vn

CÔNG TY CP XÂY DỰNG SỐ 12
TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- SGDCKHN;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu TC-KT.

(Đã ký)

NGUYỄN HỮU TỚI